

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÙ ĐÓP
TỈNH BÌNH PHƯỚC**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2020/ HSST
Ngày: 25/6/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÙ ĐÓP, TỈNH BÌNH PHƯỚC

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: ông Nguyễn Quang Lâm
Các Hội thẩm nhân dân:

ông: Lê Văn Dũng
bà: Điều Thị Hương

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: ông Lý Văn Hôn

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bù Đóp tham gia phiên tòa: ông Bùi Quang Hoàng - Kiểm sát viên.

Vào ngày 25 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bù Đóp, tỉnh Bình Phước tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 27/2020/HSST ngày 29 tháng 4 năm 2020. Đối với bị cáo:

ĐINH VĂN CH; sinh năm 1968; Tại: tỉnh P; HKTT: ấp T, xã T, huyện B, tỉnh Bình Phước; Dân tộc: Mường; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: không; Trình độ học vấn: 3/12; Nghề nghiệp: Làm nông; con ông Đinh Văn T (đã chết) và bà Hà Thị T (đã chết); bị cáo có vợ tên Triệu Thị V và 04(bốn) người con, lớn nhất sinh năm 1992, nhỏ nhất, sinh năm 2009; bị cáo có 02 người em; tiền án; tiền sự: không; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 10/01/2020 đến ngày 02/3/2020 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cho bảo lãnh đến nay *(bị cáo có mặt tại phiên tòa).*

- *Bị hại:* Bùi Xuân Th, sinh năm 1964; Địa chỉ: ấp 6, xã T, huyện B, tỉnh Bình Phước(vắng mặt, có đơn xin xét xử vắng mặt).

- *Những người làm chứng:*

1. Vương Văn Tổ, sinh năm 1976(vắng mặt)
 2. Bàn Thị Ho, sinh năm 1975(vắng mặt)
 3. Lý Văn Ni, sinh năm 1976(vắng mặt)
 4. Nông Minh Tu, sinh năm 1979(vắng mặt)
 5. Triệu Thị Vi, sinh năm 1977(có mặt)
 6. Đinh Thị Đà, sinh năm 1997(có mặt)
- Cùng địa chỉ: ấp T, xã T, huyện B, tỉnh Bình Phước.

8. Lê Văn C, sinh năm 1980; địa chỉ: ấp T, xã T, huyện B, tỉnh Bình Phước(vắng mặt).
9. Lưu Văn Ti, sinh năm 1970; địa chỉ: ấp T, xã T, huyện B, tỉnh Bình Phước(vắng mặt).
10. Đinh Thị Hồng Ho, sinh năm 2009(vắng mặt) và người đại diện theo pháp luật cho cháu Ho là bà Đinh Thị Nhất Vư, sinh năm 1992; địa chỉ: ấp T, thị trấn T, huyện B, tỉnh Bình Phước(có mặt).
11. Đinh Thị Nhất Vư, sinh năm 1992; địa chỉ: ấp T, thị trấn T, huyện B, tỉnh Bình Phước(có mặt).
12. Nông Hồng Th, sinh năm 2007 và người đại diện theo pháp luật cho cháu Th là ông Vương Văn Tổ, sinh năm 1976; địa chỉ: ấp T, xã T, huyện B, tỉnh Bình Phước(có mặt).
13. Nguyễn Bảo To, sinh năm 1978; địa chỉ: ấp 1, xã T, huyện B, tỉnh Bình Phước(vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ ngày 20/10/2019, Bùi Xuân Th cùng Nguyễn Bảo To đi đến nhà ông Vương Văn Tổ để uống rượu theo lời mời của ông Tổ. Tại đây, ông Th ngồi uống rượu cùng Đinh Văn Ch, Vương Văn Tổ, Lý Văn Ni, Lưu Văn Ti, Nông Minh Tu, Bàn Thị Hồ, Lưu Văn Ch. Trong lúc uống rượu thì Ch và Th xảy ra mâu thuẫn cãi nhau. Lúc này, ông To có dùng tay đánh vào người Ch 01(một) cái thì Ch bỏ đi về nhà của mình cách nhà ông Tổ khoảng 100 mét. Sau đó, Ch đi về nhà lấy 01(một) cây gậy điện có ghi ký hiệu HY-X10 hình trụ tròn, màu đen; 01(một) con dao cán tròn bằng gỗ dài 15cm, lưỡi bằng kim loại dài 30cm đi đến nhà ông Tổ gặp ông To để giải quyết mâu thuẫn. Khi đến nơi, Ch đứng dưới sân nhà chửi “ thằng nào đánh tao” rồi đi lên hiên nhà thì bị ông Th cầm cây chổi quét nhà, dùng phần cán đánh vào người. Do bị ông Th đánh, Ch cầm con dao bằng tay trái chém 01(một) nhát hướng từ trên xuống, từ trái qua phải trúng vào phần trán phải của ông Th gây thương tích, ông Th la lên thì ông To, ông Tổ cùng mọi người ra can ngăn và tước dao và gậy của Ch. Lúc này, Ch bỏ chạy về nhà, còn ông Th thì được ông To và ông Ni đưa đến Trung tâm y tế huyện B để cấp cứu.

Tại bản kết luận giám định thương tích số: 404/2019/TgT ngày 13/12/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Bình Phước kết luận về thương tích của ông Bùi Xuân Th:

Sẹo vùng trán đỉnh phải kích thước (6 x 0,1) cm gọn, mềm, lành tốt.

Nứt sọ vùng trán phải dài 3cm.

Tổn thương có đặc điểm của tổn thương do vật tày có cạnh sắc tác động trực tiếp từ trước ra sau, từ trên xuống dưới.

Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: 17% (mười bảy phần trăm).

Cáo trạng số: 30/CTr - VKS ngày 29/4/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Bình Phước truy tố bị cáo Đinh Văn Ch về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trong bản cáo trạng Viện kiểm sát đã truy tố và kết luận.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B khẳng định bị cáo có hành vi như trong bản cáo trạng đã truy tố; đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Đinh Văn Ch phạm tội “Cố ý gây thương tích”; đề nghị áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134, các điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 65 của Bộ luật hình sự và đề xuất mức hình phạt đối với bị cáo 30(ba mươi) tháng tù đến 36(ba mươi sáu) tháng tù, cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách 05(năm) năm.

Bị cáo không tham gia tranh luận, xin HĐXX giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, các bị cáo và người tham gia tố tụng khác.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra công an huyện B, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện B, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự, đảm bảo đúng quyền và lợi ích hợp pháp của bị cáo, những người tham gia tố tụng khác. Tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của những người tiến hành tố tụng.

Về nội dung: Khoảng 13 giờ ngày 20/10/2019 tại địa phận ấp T, xã T, huyện B, do mâu thuẫn cá nhân, Đinh Văn Ch đã có hành vi dùng cây gậy, dao (là các loại hung khí nguy hiểm) chém gây thương tích cho bị hại Bùi Xuân Th với tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên là 17% (mười bảy phần trăm). Hành vi của bị cáo Đinh Văn Ch đã phạm vào tội “Cố ý gây thương tích”. Do bị cáo dùng dao là hung khí nguy hiểm, tỷ lệ thương tật của bị hại 17%(tức là trên 11%) nên tội phạm và hình phạt của bị cáo được quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật hình sự như cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện B đã truy tố là có căn cứ, đúng hành vi, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là rất nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến sức khỏe của công dân được Nhà nước và pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo hoàn toàn biết rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật, chỉ vì mâu thuẫn cá nhân trong lúc uống rượu mà bị cáo đã về nhà, cố ý dùng hung khí (gậy, dao là hung khí nguy hiểm) lấy dao đến giải quyết mâu thuẫn dẫn đến chém bị hại nên cần có mức án tương xứng với hành vi của bị cáo nhằm răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[3] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[4] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; bị cáo đã tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả cho bị hại; bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị hại cũng có một phần lỗi. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, Hội đồng xét xử cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

Xét, bị cáo chưa có tiền án tiền sự, có nơi cư trú cụ thể rõ ràng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, không có tình tiết tăng nặng, có khả năng tự cải tạo; chỉ cần giao bị cáo về địa phương nơi cư trú giám sát, giáo dục cũng đủ tính răn đe, cải tạo bị cáo trở thành người có ích cho xã hội là hoàn toàn phù hợp với các quy định tại Nghị quyết số 02/2018/NQ/HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo.

Đối với Bùi Xuân Th và Nguyễn Bảo To, quá trình điều tra bị cáo Ch khai nhận ông Bùi Xuân Th, ông Nguyễn Bảo To có hành vi đánh bị cáo Ch. Tuy nhiên ông Th, ông To không thừa nhận hành vi đánh bị cáo Ch. Mặt khác, bị cáo chỉ bị thương tích nhẹ, không có yêu cầu xử lý và bồi thường thiệt hại nên Cơ quan điều tra không đề cập xử lý ông Bùi Xuân Th và ông Nguyễn Bảo To là có căn cứ.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không có yêu cầu gì thêm, Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] Xét, đề xuất của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B về mức hình phạt là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[7] *Về xử lý vật chứng:*

Đối với 01(một) cây gậy điện có ghi ký hiệu HY-X10 hình trụ tròn, màu đen; 01(một) con dao cán tròn bằng gỗ dài 15cm, lưỡi bằng kim loại dài 30cm là công cụ bị cáo Ch dùng để chém gây thương tích cho bị hại Bùi Xuân Th, không còn giá trị sử dụng cần tịch thu, tiêu hủy.

[8] *Về án phí:* Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo phải nộp 200.000đ(hai trăm nghìn đồng) theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Đinh Văn Ch phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; các điểm b, s khoản 1 khoản 2 Điều 51; Điều 50; Điều 65 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt Đinh Văn Ch 02(hai) năm 06(sáu) tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 05(năm) năm, tính từ ngày tuyên án(ngày 25/6/2020).

Giao bị cáo về UBND xã T, huyện B, tỉnh Bình Phước giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật thi hành án hình sự 02(hai) lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của Bản án đã cho hưởng án treo.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 và Điều 68 của Luật Thi hành án hình sự.

2. Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường, bị hại không yêu cầu.

3. Về vật chứng: áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu, tiêu hủy 01(một) cây gậy điện có ghi ký hiệu HY-X10 hình trụ tròn, màu đen; 01(một) con dao cán tròn bằng gỗ dài 15cm, lưỡi bằng kim loại dài 30cm. *(Theo biên bản giao nhận vật chứng số 0007629 ngày 31/3/2019 giữa Công an huyện B và Chi cục Thi hành án dân sự huyện B).*

4. Về án phí: Áp dụng Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 và Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Bị cáo phải nộp 200.000đ (hai trăm nghìn đồng).

Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Bị hại vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết công khai.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Phước;
- VKSND huyện Bù Đốp;
- Công an huyện Bù Đốp;
- Chi cục THADS huyện Bù Đốp;
- UBND xã Phú Nghĩa;
- Bị cáo;
- Các đương sự;
- Lưu.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Quang Lâm

